# **PHỤ LỤC 01**

# **QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG, CẤU TRÚC, HÌNH THỨC**

# **VÀ CÁC YÊU CẦU CỤ THỂ ĐỐI VỚI GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA TRƯỜNG**

Việc trích dẫn hoặc đưa các thông tin từ các tài liệu tham khảo vào giáo trình phải tuân thủ Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Xuất bản và các quy định hiện hành.

Cuối mỗi chương giáo trình cần có câu hỏi hướng dẫn ôn tập, định hướng thảo luận và bài tập thực hành (tùy theo giáo trình của từng ngành).

**I. Đặt khổ giấy 17cm x 25cm**

1. Căn lề (Margins): Top : 1,5cm Bottom : 2,0cm

 Letf : 1,75cm Right : 1,75cm

2. Layout: - Header: 1,3cm;

 - Footer: 0,8cm;

3. Giãn dòng (Spacing): Line spacing: Multiple: 1,2

 Before : 3pt

 After : 3pt

 4. Nội dung trong giáo trình: Thống nhất Font chữ Unicode dựng sẵn, kiểu Times New Roman, cỡ chữ: Tiêu đề của phần, chương: In hoa cỡ 14pt; còn lại cỡ 12pt.

**II. Quy cách trình bày**

1. Bìa ngoài cùng của sách:

* Tên tác giả: In hoa, đậm, căn giữa *(chỉ viết học hàm, học vị, không viết chức danh).*
* Tên sách: Chữ in hoa, đậm, căn giữa.

*Ví dụ:*

**TS. NGUYỄN VĂN A**

**TÊN SÁCH**

*(Hình minh họa nếu có)*

**HẢI PHÒNG - 20...**

2. Mục lục: Căn đều 2 bên.

*Ví dụ:* **MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Trang |
| **LỜI NÓI ĐẦU**  | 3 |
| **Phần 1. CƠ SỞ THIẾT KẾ**  | 4 |
| **Chương 1.Vật liệu chế tạo kết cấu**  | 6 |
| 1.1. Thép các bon  | 7 |
| 1.1.1. Sự tắt dao động  | 8 |

3. Lời nói đầu (bắt đầu đặt từ trang 3): chữ nghiêng, căn đều 2 bên.

*Ví dụ:* **LỜI NÓI ĐẦU**

Máy nâng chuyển dùng để cơ giới hoá công tác xếp dỡ và vận chuyển hàng hoá trong hầu hết các ngành kinh tế quốc dân như ở các bến cảng, ..

4. Phần chương: Tên của chương: Chữ in hoa đậm, cỡ chữ 14pt, đậm, căn giữa.

 *Ví dụ:* **Chương 1.CƠ SỞ THIẾT KẾ**...

*Chú ý: Tên các chương nên để sang trang mới và cách lề trên 2,5cm*

5. Bài của chương: Chữ thường in đậm, căn đầu dòng.

*Ví dụ:* **1.1. Cơ sở thiết kế**......

6. Mục của Bài: Chữ thường, căn đầu dòng.

*Ví dụ:* 1.1.1 Cơ sở thiết kế......

*(Chú ý: tránh đặt nhiều chỉ số; chỉ nên đặt mục lục ở cấp 3 ví dụ: chỉ nên đặt là 1.1.1 không nên đặt 1.1.1.1)*

7. Công thức: Chữ nghiêng, căn giữa, riêng số thứ tự của công thức căn bên phải.

*Ví dụ*: ****** (1.2)

*(Chú ý: Số 1 chỉ tên chương; số 2 chỉ số thứ tự công thức trong chương)*

8. Hình vẽ: Hình vẽ cần rõ ràng, có chú thích, không photo và dán

 *Ví dụ*:

R

W

A

W

B

T

B

T

R

W

A

+W

B

W

A

+W

B

L

2

2

Hình 1.1. Sơ đồ .....

*(Chú ý: Số 1 chỉ tên Chương; số 2 chỉ số thứ tự hình vẽ trong chương)*

9. Tài liệu tham khảo:

 Danh mục các tài liệu tham khảo: Căn đều hai bên, tên tài liệu để chữ nghiêng.

*Ví dụ:* **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Nguyễn Văn A (2009), *Kinh tế Việt Nam năm 2008*, Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.

[2]. Nguyễn Văn A & Nguyễn Văn B (2009), *Kinh tế Việt Nam năm 2008*, Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.

[3]. *Kinh tế tri thức* (2009), Nhà xuất bản ABC, Hà Nội.

10. Đánh số trang: Trang lẻ đánh số bên trái, trang chẵn bên phải và bắt đầu đánh từ trang 3.